

MOVERS PRACTICE 13

I. Write

Listen to a band

Have a drink

Buy a present

Catch a bus



II. Write

cafe **library** **toy shop** **bus station** **park**

have a drink

do his homework

catch a bus

listen to a band

buy a present

1



1 First he went to the _____ to

_____.

2



2 Then he went to the _____

to _____.

3



3 After that he went to the _____ to

_____.

4



4 Then he went to the _____ to

_____.

5



5 Then he went to the _____ to

_____.

III. Translate

1. Tôi đã đi đến sở thú để chụp hình sáng nay

→ _____

2. Mẹ của tôi đã đi đến siêu thị để mua 10 quả táo ngày hôm qua.

→ _____

3. Ba của tôi **đã đi** đến trung tâm thể thao **để chơi cầu lông** tuần trước

→ _____

4. Chị của tôi **đã đi** đến nhà sách **để mua 1 quyển sách** cách đây 1 tháng

→ _____

5. Ông của tôi **đã đi** đến công viên để **chạy bộ tối qua**

→ _____

6. Bà của tôi **đã đi** đến bến xe buýt để **đón xe buýt** cách đây 3 ngày

→ _____

IV. Write

Where did you go yesterday?

First, _____

Next, _____

After that, _____

Then, _____

Finally, _____

V. Answer the questions

1. Did you go to the park yesterday?

→ Yes, _____

2. Did your dad go to the coffee shop last night?

→ No, _____

3. Did your mom go to the market this morning?

→ Yes, _____

4. Did your brother go to the swimming pool 2 days ago?

→ No, _____

5. Did your sister go to the shopping centre last week?

→ No, _____

6. Did your grandma go to the train station 1 month ago?

→ Yes, _____

VI. Write was/ were

1. They _____ busy.
2. I _____ at home.
3. She _____ tired.
4. We _____ angry.
5. It _____ red.
6. I and my friend _____ at school.
7. He _____ bored.
8. The boys _____ thirsty.
9. My parents _____ at home.
10. The house _____ empty.
11. My mom _____ happy.
12. You _____ sleepy.

VII. Write



-----THE END-----